TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẮC NINH, TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2022/HS-ST
Ngày 27-10-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁNNHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tuyến.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hồng Thanh và bà Nguyễn Thị Mai Hương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Quốc Huy – Thư ký Tòa án nhân dân thành phốBắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Chiêm - Kiểm sát viên.

Ngày 27/10/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2022/TLST- HS ngày 14/10/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2022/QĐXXST- HS ngày 17/10/2022 đốivới bị cáo:

Đặng Văn Q, sinh năm 2002;

HKTT: Bản N, xã N, huyện B, tỉnh Cao Bằng; nơi ở: Khu L, Phường V, Thành phố B, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 8/12; dân tộc: Sán Chỉ; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Bố đẻ: Không xác định, bố dượng: Đặng Văn Đ, sinh năm 1983; mẹ đẻ: Đặng Thị Đ, sinh năm 1983 (đã chết); vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/7/2022 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Bắc Ninh; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Q*: Bà Phan Thị Thu H, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Bắc Ninh, có mặt.

*. *Bị hại*: Anh Trần Thanh H, sinh năm 1996, có mặt;

Địa chỉ:

- HKTT: Thôn 284, xã Q, huyện T, tỉnh Bắc Giang;

- Nơi ở: Cửa hàng điện thoại ‘’Thế giới di động toàn cầu L’’ Khu L, Phường V, Thành phố B, tỉnh Bắc Ninh.

*. *Người có Qlợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Đàm Tuấn A, sinh năm 1982, vắng mặt;

Địa chỉ:

- HKTT: Khu S, Phường N, Thành phố B, tỉnh Bắc Ninh;

- Nơi ở: Cửa hàng điện thoại ngã 4 Khu Đ, Phường N, Thành phố B, tỉnh Bắc Ninh.

2. Anh Hoàng Anh T, sinh năm 1999, vắng mặt;

Địa chỉ:

HKTT: Tổ dân phố 3, xã T, huyện Y, tỉnh Yên Bái;

Nơi ở: Cửa hàng điện thoại A, thôn D, xã P, huyện Q, tỉnh Bắc Ninh.

3. Anh Trần Văn L, sinh năm 1996, vắng mặt;

Địa chỉ: Cửa hàng điện thoại, thôn G, xã P, huyện Q, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 29/7/2022, anh Trần Thanh H đến cơ quan CSĐT Công an thành phố B trình báo về việc: Ngày 26/7/2022 anh đến cửa hàng điện thoại có tên «Thế giới di động toàn cầu Lãm L » ở khu L, phường V, thành phố B do anh làm chủ thì phát hiện bị kẻ gian đột nhập trộm cắp 05 chiếc điện thoại di động trị giá gần 50.000.000 đồng.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an thành phố B đã ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp, Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Đặng Văn Q.

Tại Cơ quan CSĐT Công an thành phố B, Qkhai nhận như sau:

Khoảng hơn 02 giờ ngày 26/7/2022, Q một mình đi bộ tại khu L, phường V, thành phố B để xem ai có tài sản sơ hở thì trộm cắp. Khi đi đến cửa hàng điện thoại di động của anh Trần Thanh H thấy không có người trông coi thì nảy sinh ý định đột nhập vào trong cửa hàng để trộm cắp tài sản. Q quan sát xung quanh, rồi đi vòng qua bãi đất trống phía sau cửa hàng thì thấy có một nhà vệ sinh lợp mái tôn ngay sát sườn bên trái của cửa hàng. Q lấy một chiếc xô nhựa để gần đó đứng lên, sau đó dùng tay đẩy mái tôn nhà vệ sinh ra rồi trèo vào bên trong qua khe mái tôn. Trèo được vào nhà vệ sinh, Q mở cửa phòng vệ sinh đi vào cửa hàng điện thoại của anh H. Q tiến đến tủ điện thoại để giữa cửa hàng (tủ không khóa) mở cánh tủ lấy 04 chiếc điện thoại di động gồm: 01 chiếc Iphone 11promax 256G màu vàng đã qua sử dụng, 01 chiếc Iphone 11 promax 64G màu đen đã qua sử dụng, 01 chiếc

Iphone11 64G màu trắng đã qua sử dụng, 01 chiếc Iphone XSMax 64G màu trắng đã qua sử dụng. Tiếp đó Q đi ra chỗ để ốp điện thoại lấy một chiếc ốp điện thoại màu đen. Sau đó Q đi tìm túi để đựng số điện thoại trộm cắp được. Q đi ra quầy thu ngân gần cửa ra vào cửa hàng thấy có một chiếc áo màu đen, Q lấy chiếc áo rồi để 04 chiếc điện thoại và chiếc ốp vào đó. Sau đó Q đi đến tủ cạnh nhà vệ sinh lấy 01 chiếc điện thoại Tecno màu xanh đen mới vẫn để trong hộp. Q để chiếc điện thoại đó vào áo rồi quấn lại trèo qua lối cũ đi ra ngoài. Khi chạy được ra ngoài, Q có kiểm tra lại số điện thoại Q vừa trộm cắp được thì phát hiện bị rơi mất chiếc điện thoại Tecno màu xanh đen. Còn 04 chiếc điện thoại Iphone và chiếc ốp Q mang về phòng trọ cất giấu và đi ngủ.

Đến khoảng 08 giờ sáng ngày 27/7/2022, Q lấy số điện thoại trộm cắp được ra xem. Q lấy chiếc ốp lắp vào chiếc điện thoại Iphone 11 Promax 64G màu đen để Q sử dụng. Sau đó Q mang một chiếc điện thoại Iphone XSmax 64G màu trắng đi ra cửa hàng điện thoại ở gần ngã tư khu Đ, phường N, thành phố B bán cho anh Đàm Tuấn A. Anh Tuấn A bảo Q đưa máy để kiểm tra, anh Tuấn A kiểm tra thấy máy không có mật khẩu, không có tài khoản Icloud. Anh Tuấn A mua với giá 7.000.000 đồng. Chị Đàm Thị V, sinh năm 1998 là vợ của anh Tuấn A có đưa cho Q một hợp đồng mua bán điện thoại. Q ký vào hợp đồng với tên giả là Đặng Văn S. Chiếc điện thoại trên anh Tuấn A đã bán cho một người phụ nữ không quyen biết với giá 9.290.000 đồng.

Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, Q mang chiếc điện thoại Iphone 11 64G màu trắng đến cửa hàng điện thoại di động «A» ở thôn D, xã P, huyện Q, tỉnh Bắc Ninh bán cho anh Hoàng Thế. Anh T kiểm tra máy thấy không có mật khẩu, không có tài khoản Icloud và hỏi Q máy của ai thì Q bảo máy của Quyền. Anh T đồng ý mua với giá 6.500.000 đồng. Anh T đưa cho Q 500.000 đồng và chuyển khoản cho Q 6.000.000 đồng.

Khoảng 16 giờ cùng ngày, Q cầm chiếc điện thoại Iphone 11 Promax 256G màu vàng đến cửa hàng điện thoại của anh Trần Văn L ở thôn G, xã P, huyện Q, tỉnh Bắc Ninh hỏi anh L có sửa điện thoại không thì anh Linh bảo Q đưa máy để kiểm tra. Anh L kiểm tra thấy máy lỗi thì bảo Q nếu sửa thì để máy lại. Q hỏi anh L sửa hết bao nhiêu tiền thì anh L bảo sẽ báo sau. Qliền hỏi nếu bán thì anh L trả bao nhiêu tiền. Anh L trả lời mua 3.000.000 đồng. Q đồng ý. Sau đó Q mua của anh L một chiếc tai nghe giá 400.000 đồng. Anh L đưa lại cho Q 2.600.000 đồng. Anh L sau khi sửa và thay một số linh kiện của máy thì đã bán cho một người phụ nữ không quen biết với giá 8.900.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá số: 182/KL-HĐ GTS ngày 03/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự của UBND thành phố B kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11promax 256G màu vàng đã qua sử dụng trị giá 15.000.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 promax 64G màu đen đã qua sử dụng tị giá 12.500.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn

hiệu Iphone11 64G màu trắng đã qua sử dụng trị giá 8.200.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XSMax 64G màu trắng đã qua sử dụng trị giá 8.200.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Tecno, màu xanh đen mới nguyên hộp trị giá 2.200.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là: 46.100.000 đồng.

* Về vật chứng, tài liệu thu giữ:

- Khi bị bắt, Đặng Văn Q đã tự nguyện giao nộp 01 chiếc điện thoại Iphone 11 Promax 64G màu đen kèm lắp ốp màu đen đã qua sử dụng;

- Ngày 29/7/2022, anh Hoàng Anh T tự nguyện giao nộp 01 chiếc điện thoại Iphone 11 64G màu trắng đã qua sử dụng là chiếc điện thoại anh T đã mua của Qngày 29/7/2022. Anh Đàm Tuấn A giao nộp 01 hợp đồng mua bán chiếc điện thoại di động Iphone XSmax màu trắng với Quyền.

- Đối với chiếc điện thoại di động Iphone XSmax màu trắng Q bán cho anh Đàm Tuấn A, chiếc điện thoại Iphone 11 Promax 256G màu vàng Q bán cho anh Trần Văn Linh. Sau khi mua được của Quyền, anh Tuấn A, anh Linh đã bán cho người mua mà các anh không quen biết. Chiếc điện thoại Tecno mới chưa qua sử dụng Qlàm rơi mất sau khi trộm cắp được. Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Ninh đã ra Quyết định truy tìm vật chứng nhưng đến nay vẫn chưa thu hồi được.

- Ngày 29/7/2022 Cơ quan CSĐT Công an thành phố B thu giữ 01 đĩa DVD bên trong có chứa 01 đoạn video ghi lại hình ảnh Đặng Văn Q trộm cắp tài sản tại cửa hàng điện thoại của anh Trần Thanh Hải ở khu L, phường V, thành phố B; 01 đĩa DVD chứa đoạn video ghi lại hình ảnh Đặng Văn Q bán chiếc điện thoại Iphone XSmax màu trắng cho anh Đàm Tuấn A ; 01 đĩa DVD chứa đoạn video ghi lại hình ảnh Q bán chiếc điện thoại Iphone 11 Promax 256G màu vàng cho anh Trần Văn L.

*. Tại cáo trạng số: 181/CT-VKSTPBN ngày 13/10/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bđã truy tố Đặng Văn Q về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

*. Tại phiên toà, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Bị hại là anh Trần Thanh H tự nguyện không yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho anh 25.400.000 đồng là giá trị của 01 chiếc điện thoại Iphone 11 Promax 256G màu vàng đã qua sử dụng, 01 chiếc điện thoại Iphone Xsmax 64G màu trắng đã qua sử dụng và 01 chiếc điện thoại Tecno mới chưa qua sử dụng. Đối với 01 chiếc ốp điện thoại và 01 chiếc áo đã cũ, không còn giá trị sử dụng nên anh H không yêu cầu định giá và cũng không yêu cầu bị cáo phải bồi thường. Ngoài ra, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Trong quá trình điều tra, người có Q lợi và nghĩa vụ liên quan là anh Hoàng Thế A yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 6.500.000 đồng là tiền anh Thế A mua chiếc điện thoại Iphone 11 64G màu trắng của bị cáo.

*. Đại diện Viện kiểm sát giữ Q công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Luận tội và đề nghị như sau:

- Tuyên bố bị cáo Q phạm tội "Trộm cắp tài sản";

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i và s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Q từ 26 tháng đến 30 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, được tính từ ngày 29/7/2022.

Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Về bồi thường thiệt hại: Áp dụng Điều 584, Điều 586 và Điều 589 của Bộ luật Dân sự; Điều 48 của Bộ luật Hình sự.

Buộc bị cáo Q phải bồi thường thiệt hại cho anh Hoàng Thế A 6.500.000 đồng, là số tiền anh Thế A mua chiếc điện thoại Iphone 11 64G màu trắng.

- Về án phí: Miễn toàn bộ án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định pháp luật (do bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn).

*. Sau khi nghe bản luận tội của Kiểm sát viên, bị cáo không có ý kiến tranh luận và bào chữa, mà thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là đúng như bản luận tội đã nêu.

Người bào chữa cho bị cáo có ý kiến: Việc truy tố và xét xử đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan sai nên không có ý kiến tranh luận và bào chữa. Nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn nên đề nghị, căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được hưởng mức án thấp hơn mức án Viện Kiểm sát đề nghị, cũng như miễn hình phạt bổ sung và án phí cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ và miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra và tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Nhận thấy, tại phiên toà hôm nay bị cáo Đặng Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với nội dung bản cáo trạng, lời khai của bị hại, người có Q lợi và nghĩa vụ liên quan, vật chứng đã được thu hồi và các tài liệu, chứng cứ

khác có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở để xác định: Khoảng hơn 02 giờ ngày 26/7/2022, Đặng Văn Q đã có hành vi lén lút đột nhập vào cửa hàng di động có tên «Thế giới di động toàn cầu L » ở khu L, phường V, thành phố B của anh Trần Thanh H trộm cắp 05 chiếc điện thoại di động gồm: 01 chiếc Iphone 11promax 256G màu vàng đã qua sử dụng, 01 chiếc Iphone 11 promax 64G màu đen đã qua sử dụng, 01 chiếc Iphone 11 64G màu trắng đã qua sử dụng, 01 chiếc Iphone XSMax 64G màu trắng đã qua sử dụng và 01 chiếc điện thoại Tecno mới chưa qua sử dụng; tổng trị giá của 05 chiếc điện thoại trên là 46.100.000 đồng nhằm mục đích lấy tiền chi tiêu cá nhân. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến Q sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội, với mục đích là mong muốn chiếm đoạt được tài sản để lấy tiền ăn tiêu. Khi thực hiện tội phạm, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đạt độ tuổi theo luật định. Do vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố.

[2]. Về nhân thân, tính chất, mức độ của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Xét thấy, dù bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào và tính chất và mức độ tội phạm của bị cáo gây ra là nguy hại không lớn cho xã hội, nhưng hành vi của bị cáo ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội và hoang mang trong quần chúng nhân dân. Do đó, cần phải có mức hình phạt thật nghiêm tương ứng, cho bị cáo cách ly xã hội một thời gian, để có tác dụng giáo dục bị cáo nói riêng, răn đe phòng ngừa chung, không tạo ra tiền lệ xấu, ngăn chặn sự gia tăng tội phạm và góp phần làm trong sạch, lành mạnh đời sống xã hội và niềm tin vào pháp luật của nhân dân.

Tuy nhiên, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiệm trọng; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; ngoài ra, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i và s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Do đó, khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự thì còn có thể phạt tiền đối với bị cáo. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[4]. Về việc bồi thường thiệt hại: Xét thấy:

- Tại phiên tòa, bị hại là anh Trần Thanh H tự nguyện không yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho anh 25.400.000 đồng là giá trị của 01 chiếc điện thoại Iphone 11 Promax 256G màu vàng đã qua sử dụng, 01 chiếc điện thoại Iphone Xsmax 64G màu trắng đã qua sử dụng và 01 chiếc điện thoại Tecno mới chưa qua sử dụng. Đối với 01 chiếc ốp điện thoại và 01 chiếc áo đã cũ, không còn giá trị sử dụng nên anh Hải không yêu cầu định giá và cũng không yêu cầu bị cáo phải bồi thường. Do đó, không đề cập xem xét.

- Người có Qlợi và nghĩa vụ liên quan là anh Hoàng Anh T yêu cầu Đặng Văn Q phải bồi thường 6.500.000 đồng là số tiền anh Anh T mua chiếc điện thoại Iphone 11 64G màu trắng của Qlà phù hợp nên cần chấp nhận.

[5]. Về việc xử lý vật chứng:

- Đối với 01 điện thoại Iphone 11 Promax 64G màu đen lắp ốp màu đen đã qua sử dụng và 01 chiếc điện thoại Iphone 11 64 G màu trắng đã qua sử dụng. Ngày 23/9/2022 Cơ quan CSĐT Công an thành phố B đã trả lại anh Trần Thanh H. Do đó, không đề cập xem xét.

- Đối với 03 đĩa DVD có chứa hình ảnh Q trộm cắp và đi bán điện thoại, 01 hợp đồng mua bán điện thoại là chứng cứ của vụ án nên được lưu trong hồ sơ vụ án. Do đó, không đề cập xem xét.

[6]. Về các vấn đề khác: Đối với anh Đàm Tuấn A , anh Hoàng Anh T và anh Trần Văn L là người mua điện thoại của Q. Khi mua anh Tuấn A, anh T và anh L đều không biết đó là điện thoại do Q trộm cắp được mà có. Do vậy Cơ quan CSĐT Công an thành phố B không xem xét xử lý là phù hợp.

[7]. Về án phí: Miễn toàn bộ án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định pháp luật (do bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm i và s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Điều 329 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

1.1. Tuyên bố bị cáo **Đặng Văn Q** phạm tội "Trộm cắp tài sản".

1.2. Xử phạt bị cáo Đặng Văn Q **24** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, được tính từ ngày 29/7/2022.

Tiếp tục tạm giam bị cáo với thời hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, để đảm bảo việc thi hành án.

2.Về bồi thường thiệt hại: Căn cứ vào Điều 584, Điều 586 và Điều 589 của Bộ luật Dân sự; Điều 48 của Bộ luật Hình sự.

Buộc bị cáo Đặng Văn Q phải bồi thường thiệt hại cho anh Hoàng Anh T **6.500.000** đồng, là số tiền anh T mua chiếc điện thoại Iphone 11 64G màu trắng.

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Miễn toàn bộ án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Về Quyền kháng cáo: Bị cáo và bị hại có mặt được Quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có Quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được Quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tống đạt hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh và cùng cấp;
- Cơ quan thi hành án dân sự cùng cấp;
- CQĐT cùng cấp;
- Trại giam, Nhà tạm giữ;
- Bị cáo và người TGTT khác (nếu có);
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Văn Tuyến

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Văn Tuyến